

Bắc Ninh, ngày tháng 10 năm 2025

Số: / TTPVHCC-KSTT

V/v cho ý kiến về TTHC trong
Nghị quyết HĐND tỉnh quy định
chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng
người chết trên địa bàn tỉnh
Bắc Ninh

Kính gửi: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận được Công văn số 1148/SVHTTDL-QLVHGD ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị đánh giá chất lượng nội dung TTHC trong hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng người chết trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Qua nghiên cứu, xem xét hồ sơ xin ý kiến, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh góp ý một số nội dung sau:

1. Thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính (TTHC) trong dự thảo

Đơn vị đã thực hiện việc đánh giá tác động của TTHC, hồ sơ xin ý kiến đảm bảo các quy định về biểu mẫu đánh giá tác động TTHC theo hướng dẫn tại Chương III, Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp.

2. Nội dung TTHC trong dự thảo

TTHC quy định trong Nghị quyết cơ bản các yêu cầu tại khoản 2 Điều 7, Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát TTHC đã được sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên đề nghị đơn vị xem xét một số nội dung sau đây:

2.1. Đối tượng thực hiện

Tại Khoản 2 Điều 1 quy định “Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chịu trách nhiệm lo hỏa táng cho người chết”, tuy nhiên tại điểm b khoản 5 Điều 1 đối tượng thực hiện chỉ nêu “cá nhân”. Đề nghị đơn vị bổ sung đối tượng thực hiện đảm bảo đầy đủ theo quy định.

2.2. Trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết

Tại dự thảo Nghị quyết quy định chi tiết thời hạn giải quyết tương ứng với mỗi quy trình. Tuy nhiên để đảm bảo công khai, minh bạch thuận tiện cho tổ chức, cá nhân theo dõi, nắm bắt được thời hạn xử lý hồ sơ, đề nghị đơn vị bổ sung tổng thời gian giải quyết TTHC từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đến khi giải quyết TTHC, đồng thời thống nhất cách tích thời gian “ngày” và “ngày làm việc”¹.

¹ Tại điểm b khoản 5 Điều 1 chưa thống nhất cách xác định thời gian (3 ngày làm việc, 04 ngày)

2.3. Về thành phần, số lượng hồ sơ

- Đã quy định rõ ràng, cụ thể về tên, hình thức của từng thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ tổ chức, cá nhân phải thực hiện.

- Thực hiện mẫu hoá thành phần hồ sơ đảm bảo thuận tiện cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC.

Tuy nhiên, để thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, đề nghị đơn vị xem xét việc quy định hình thức thành phần hồ sơ để tổ chức, cá nhân lựa chọn (bản chính, bản sao có chứng thực hoặc bản sao có đối chiếu với bản gốc).

Về mẫu đơn, đề nghị bỏ nội dung UBND xã xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ và đối chiếu. Lý do: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, cập nhật và xử lý trên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC đồng thời lập Phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân theo quy định.

2.4. Tính chi phí tuân thủ TTHC

Đơn vị đã thực hiện tính chi phí tuân thủ theo mẫu số 04/GGDTĐ-SCM. Tuy nhiên đề nghị đơn vị xem xét lại cách tính thời gian tại mỗi bước công việc² đảm bảo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 11 Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp.

Đề nghị đơn vị xem xét, tính chi phí tuân thủ theo quy định trên và xác định lại thu nhập bình quân trên địa bàn tỉnh để hoàn thiện, bổ sung theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với dự thảo trên, đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, hoàn thiện theo nội dung góp ý đảm bảo đúng quy định. Sau khi Nghị quyết được thông qua, đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện việc công bố TTHC theo quy định tại Điều 10³ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp (để biết);
- Trung tâm PVHCC: LĐ;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Thị Hồng Nhung

² Ví dụ: thời gian đi lại phạm vi cấp xã tại địa bàn đô thị là 1 giờ, tại bảng tính chi phí tuân thủ đơn vị xác định là 4 giờ (không chia theo địa bàn)...

³ Khoản 2 Điều 10, Thông tư 02/2017/TT-VPCP: Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước 05 ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành; Khoản 3: Đối với văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật dự thảo Quyết định công bố ngay trong quá trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

